

# TIẾP CẬN BẢO ĐẢM QUYỀN CON NGƯỜI TRONG CƯƠNG CHẾ, GIẢI PHÓNG MẶT BẰNG KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT\*

● DOÀN HỒNG NHUNG - PHẠM XUÂN SƠN - TRẦN VĂN DŨNG - VŨ QUÝ LÂM

## TÓM TẮT:

Quyền con người trong cương chế, giải phóng mặt bằng khi Nhà nước thu hồi đất (THĐ) là vấn đề được toàn xã hội quan tâm. Các nội dung về quyền con người trong cương chế THĐ bao gồm quyền tiếp cận thông tin, cơ chế bồi thường, hỗ trợ người dân khi Nhà nước THĐ. Đồng thời, thông qua các quy định pháp luật về cương chế THĐ nhằm tìm ra những mặt hạn chế, bất cập trong các quy định pháp luật và đưa ra giải pháp hoàn thiện pháp luật trong bảo vệ quyền con người. Bài viết phân tích các quy định pháp luật và đề xuất giải pháp hoàn thiện pháp luật về bảo vệ quyền con người trong cương chế, giải phóng mặt bằng khi Nhà nước THĐ.

**Từ khóa:** quyền con người, cương chế thu hồi đất, giải phóng mặt bằng, thu hồi đất.

## 1. Đặt vấn đề

Việt Nam đang trên đà phát triển mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, điều đó được thể hiện khi đang có rất nhiều các dự án trong nước cũng như nước ngoài tập trung đầu tư phát triển và xây dựng các khu kinh tế, khu công nghiệp cùng với các khu công nghệ cao. Vì vậy, nhu cầu sử dụng đất đai của Nhà nước là rất lớn, việc Nhà nước THĐ để phục vụ cho lợi ích quốc gia là không thể tránh khỏi. Trong những năm qua, quá trình THĐ và giải phóng mặt bằng đã đạt được những hiệu quả nhất định góp phần rất lớn vào công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện còn nhiều vấn đề bất cập, bộc lộ một số hạn chế chưa giải quyết được, dẫn đến mâu thuẫn, ảnh hưởng trực tiếp về quyền và lợi ích của nhân dân. Bài viết phân tích các quy định pháp luật và đề

xuất giải pháp hoàn thiện pháp luật về bảo vệ quyền con người trong cương chế, giải phóng mặt bằng khi Nhà nước THĐ, đồng thời gợi mở các hướng để bảo đảm đầy đủ hơn quyền của chủ thể bị THĐ (quyền con người), làm cơ sở để tiếp tục hoàn thiện các quy định pháp luật và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với lĩnh vực này.

## 2. Sự cần thiết và nội dung bảo vệ quyền con người trong cương chế, giải phóng mặt bằng khi Nhà nước THĐ

Vấn đề cương chế, giải phóng mặt bằng khi Nhà nước THĐ đang nhận được nhiều sự quan tâm của đông đảo người dân. Đặc biệt là trong vấn đề bảo vệ quyền con người khi thực hiện cương chế THĐ của Nhà nước. Theo Văn phòng Cao ủy Liên hợp quốc, “quyền con người là những bảo đảm pháp lý an toàn cần có tác dụng bảo vệ các cá nhân và các

*nhóm chống lại những hành động hoặc sự bỏ mặc mà làm tổn hại đến nhân phẩm, những sự được phép và tự do cơ bản của con người*". Đồng thời, "*Hiến pháp năm 2013 là tiền đề để bảo vệ và bảo hộ các quyền và lợi ích hợp pháp của người sử dụng đất ở Việt Nam*"<sup>2</sup>. Theo đó, quy định tại Điều 54 Hiến pháp năm 2013 đã lồng ghép nhân quyền trong lĩnh vực đất đai nhằm bảo đảm quyền và lợi ích của người sử dụng không bị xâm phạm bởi các cơ quan quyền lực Nhà nước. Chính vì thế, việc bảo đảm quyền con người trong cưỡng chế, giải phóng mặt bằng khi Nhà nước THĐ là vấn đề mang tính cấp thiết nhất hiện nay.

Vì vậy, pháp luật cần có những quy định cụ thể để bảo đảm cơ quan có thẩm quyền không lạm dụng một cách tùy tiện các biện pháp cưỡng chế khi THĐ đối với người dân. Một số nội dung về bảo đảm quyền con người trong cưỡng chế THĐ được thể hiện ở những phương diện sau:

*Thứ nhất*, cơ quan Nhà nước chỉ có thể áp dụng biện pháp cưỡng chế THĐ đối với những trường hợp cụ thể được Luật Đất đai năm 2013 quy định tại khoản 2 Điều 71 nhằm bảo đảm quyền con người, như: (i) Người có đất thu hồi không chấp hành quyết định THĐ sau khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền đã vận động, thuyết phục; (ii) Quyết định cưỡng chế thực hiện quyết định THĐ đã được niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi; (iii) Quyết định cưỡng chế thực hiện quyết định THĐ đã có hiệu lực thi hành; (iv) Người bị cưỡng chế đã nhận được quyết định cưỡng chế thực hiện quyết định THĐ có hiệu lực thi hành; trường hợp không nhận được thì UBND xã lập biên bản. (v) Người bị cưỡng chế đã nhận được quyết định cưỡng chế có hiệu lực thi hành.<sup>3</sup>

*Thứ hai*, bảo đảm cho người dân đều có quyền tham gia vào việc quy hoạch đất đai. Tại khoản 1 Điều 43 của Luật Đất đai năm 2013, các cơ quan tổ chức lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất có trách nhiệm tổ chức lấy ý kiến đóng góp của nhân dân về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. Bên cạnh đó, người dân cũng có quyền tham gia vào việc cho ý kiến khảo sát, đánh giá, lên các phương án bồi thường khi thực hiện thu hồi.

*Thứ ba*, vấn đề bảo đảm quyền con người còn được thông qua các quy định về quyền tiếp cận

thông tin. Các thông tin quy hoạch, thu hồi, bồi thường có liên quan trực tiếp đến khu đất của người dân đều được công khai niêm yết tại trụ sở các cơ quan nhà nước. Bảo đảm cho mọi người dân đều nắm bắt được những thông tin cần thiết khi Nhà nước thực hiện quy hoạch, THĐ; biết được mục đích THĐ để phục vụ công cộng hay kinh doanh nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

*Thứ tư*, bảo đảm quyền con người được thể hiện qua việc cơ quan nhà nước phải có trách nhiệm cung cấp thông tin và phải có trách nhiệm giải trình về quy hoạch, THĐ khi có yêu cầu của người dân. Cơ sở pháp lý tại Điều 28 và khoản 3 Điều 15 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai năm 2013 quy định về trách nhiệm của Nhà nước trong việc xây dựng, cung cấp thông tin đất đai.

*Thứ năm*, bảo đảm quyền con người khi bị cưỡng chế trong quá trình THĐ để giải phóng mặt bằng khi Nhà nước THĐ còn được thể hiện thông qua các quy định về mức bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; giải quyết việc làm cho người dân bị cưỡng chế THĐ. Những giải pháp này hướng tới mục tiêu cuối cùng là bảo đảm quyền của người dân có đất bị thu hồi; "không để người dân rơi vào hoàn cảnh không thoát nghèo mà lại tái nghèo"<sup>4</sup>.

### **3. Một số vấn đề về bảo vệ quyền con người trong cưỡng chế, giải phóng mặt bằng khi Nhà nước THĐ**

*Thứ nhất*, về các trường hợp Nhà nước được phép cưỡng chế THĐ của người dân. Không phải lúc nào Nhà nước cũng có thể THĐ, việc thu hồi phải nằm trong các trường hợp quy định tại Điều 16 và Điều 65 Luật Đất đai năm 2013. Theo đó, việc THĐ phải phục vụ cho "*mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng*"<sup>5</sup> hoặc có thể việc thu hồi xảy ra "*do vi phạm pháp luật về đất đai*"; cũng có thể "*THĐ do chấm dứt việc sử dụng đất theo pháp luật, tự nguyện trả lại đất, có nguy cơ đe dọa tính mạng con người*"<sup>7</sup> thì việc THĐ của Nhà nước là hợp pháp.

*Thứ hai*, việc bảo vệ quyền con người trong cưỡng chế, giải phóng mặt bằng còn được thực hiện qua điều kiện ra quyết định cưỡng chế THĐ. Bởi, để ra được quyết định cưỡng chế THĐ thì cơ quan

có thẩm quyền buộc phải thực hiện trước các biện pháp khác như thông báo quyết định thu hồi, vận động, đối thoại, thuyết phục người dân tự nguyện giao đất. Nếu việc áp dụng các biện pháp trên không có hiệu quả thì Chủ tịch UBND nơi ra quyết định thu hồi sẽ ra quyết định cưỡng chế THĐ.

*Thứ ba*, các nguyên tắc cưỡng chế THĐ là công cụ quan trọng giúp người dân tự bảo vệ quyền và lợi ích của mình khi Nhà nước thực hiện áp dụng biện pháp cưỡng chế THĐ. Việc áp dụng các biện pháp cưỡng chế Khoản 3, Điều 54 “...*phải tiến hành công khai, minh bạch và được bồi thường theo quy định của pháp luật.*”<sup>8</sup>; không gây tổn hại đến quyền và lợi ích của người dân. Đồng thời, khi tiến hành cưỡng chế phải thực hiện trong giờ hành chính nếu không sẽ bị coi là vi phạm pháp luật.

*Thứ tư*, việc áp dụng biện pháp cưỡng chế THĐ được coi là hợp pháp khi thực hiện đúng trình tự, thủ tục cưỡng chế THĐ. Trình tự, thủ tục được quy định tại khoản 4 Điều 71 Luật Đất đai năm 2013. Các bước tiến hành cưỡng chế được thực hiện bao gồm: (i) Ban hành quyết định cưỡng chế THĐ; (ii) Thành lập ban thực hiện cưỡng chế; (iii) Thực hiện đối thoại, vận động đối tượng bị cưỡng chế; (iv) Tiến hành cưỡng chế. Trình tự, thủ tục áp dụng biện pháp cưỡng chế phải được tuân thủ nghiêm ngặt trước khi tiến hành cưỡng chế, nhằm mục đích cuối cùng là bảo vệ quyền và lợi ích của người dân khi cưỡng chế, giải phóng mặt bằng.

*Thứ năm*, về thẩm quyền thực hiện cưỡng chế THĐ; phải phù hợp với thẩm quyền được quy định trong Luật Đất đai năm 2013. Cơ quan nào có thẩm quyền giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất thì mới có thẩm quyền THĐ. Quy định này khiến cho nhiều cơ quan không thể lạm quyền, vượt quyền gây thiệt hại cho người dân. Quy định tại Điều 66 Luật Đất đai năm 2013 quy định về thẩm quyền THĐ thì UBND cấp tỉnh và UBND cấp huyện về quyết định THĐ. Khoản 5 Điều 71 Luật Đất đai năm 2013 quy định về chức năng và nhiệm vụ của từng cơ quan trong cưỡng chế THĐ, như: UBND cấp tỉnh hoặc huyện là đơn vị chịu trách nhiệm ban hành quyết định cưỡng chế thu hồi và đảm bảo việc thực hiện quyết định này hoặc lực lượng

Công an có trách nhiệm bảo vệ trật tự, an toàn trong quá trình tổ chức thi hành quyết định cưỡng chế THĐ,... Mỗi cơ quan sẽ có trách nhiệm riêng nhằm bảo đảm việc cưỡng chế thu hồi diễn ra theo đúng quy trình, thủ tục cưỡng chế và quyền con người được tôn trọng.

*Thứ sáu*, tại Điều 17 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ban hành ngày 15 tháng 05 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai năm 2013, người dân có thể thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo hoặc khởi kiện nếu có căn cứ cho rằng quyền và lợi ích của mình bị xâm phạm trong quá trình cưỡng chế THĐ. Đặc biệt, trong thời gian giải quyết khiếu nại, tố cáo, việc cưỡng chế vẫn được tiến hành, nếu quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo dừng việc cưỡng chế THĐ thì lập tức dừng hoạt động cưỡng chế.

#### **4. Nhận xét, đánh giá về bảo vệ quyền con người trong cưỡng chế, giải phóng mặt bằng khi Nhà nước THĐ**

##### **4.1. Một số kết quả đã đạt được về bảo vệ quyền con người trong cưỡng chế, giải phóng mặt bằng**

*Thứ nhất*, Luật Đất đai năm 2013 đã quy định cụ thể 4 trường hợp buộc phải thu hồi (Điều 16) đất bao quát toàn bộ 12 trường hợp phải thu hồi theo Điều 38, Luật Đất đai năm 2003. Qua đó, không gây nhầm lẫn giữa các trường hợp thu hồi, giúp Nhà nước cũng như người dân hiểu rõ hơn về quyền và nghĩa vụ của mình.

*Thứ hai*, Luật Đất đai năm 2013 quy định cụ thể đến trình tự, thủ tục THĐ nhằm bảo đảm quyền của người dân trước khi tiến hành áp dụng biện pháp cưỡng chế. Đồng thời, việc vận động, thuyết phục người dân trong trình tự, thủ tục THĐ là điểm tích cực nhằm thuyết phục người dân chưa giao đất, nhận bồi thường và hạn chế tối đa việc áp dụng biện pháp cưỡng chế.

*Thứ ba*, cưỡng chế THĐ được quy định thành một Điều cụ thể - Điều 71 trong Luật Đất đai năm 2013. Qua đó, có thể thấy vấn đề về cưỡng chế THĐ đã nhận được quan tâm của Đảng và Nhà nước. Các nguyên tắc mới về cưỡng chế THĐ như công khai, dân chủ đảm bảo trật tự, an toàn đúng quy định và đặc biệt thời điểm cưỡng chế được thực hiện trong giờ hành chính nhằm bảo đảm quyền con người khi thực hiện cưỡng chế.

*Thứ tư*, vai trò của các cơ quan nhà nước có thẩm

quyền đã có sự phối hợp chặt chẽ từ Trung ương đến địa phương trong việc thi hành quyết định cưỡng chế. Đồng thời, áp dụng biện pháp cưỡng chế nhằm thể hiện quyền lực của Nhà nước trong vấn đề quản lý đất đai.

**4.2. Hạn chế còn tồn tại trong công tác bảo vệ quyền con người trong cưỡng chế, giải phóng mặt bằng khi Nhà nước THĐ**

*Thứ nhất*, về trình tự, thủ tục khi cưỡng chế THĐ nằm rải rác ở nhiều quy định pháp luật như Điều 67, 69, 70, 71 Luật Đất đai năm 2013; Điều 17, 28 và 30 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP hướng dẫn thi hành Luật Đất đai, khiến cho việc áp dụng các quy định này trở nên rất khó khăn.

*Thứ hai*, quy định về việc lấy ý kiến trong quá trình lập phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư còn chưa rõ ràng, mang nặng tính hình thức. Bên cạnh đó, chưa quy định cụ thể việc “tiếp xúc với người dân trong khu vực có đất thu hồi” là bao gồm những chủ thể nào.

*Thứ ba*, nguyên tắc chi trả bồi thường còn chưa được quy định rõ ràng. Vấn đề bồi thường THĐ được người dân quan tâm hơn cả, nhưng tại Điều 93 Luật Đất đai năm 2013 chỉ quy định: “Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày quyết định thu hồi đất của cơ quan nhà nước có thẩm quyền có hiệu lực thi hành, cơ quan, tổ chức có trách nhiệm bồi thường phải chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho người có đất thu hồi”<sup>9</sup>. Việc chi trả bồi thường này là một lần hay chia thành đợt trong thời hạn 30 ngày.

*Thứ tư*, công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động cưỡng chế THĐ còn chưa mang lại được nhiều hiệu quả, tính hình thức cao. Chưa có sự phối hợp giữa các ban ngành địa phương nơi có đất trong công tác kiểm tra, giám sát. Vì vậy, rất nhiều chủ thể lợi dụng quyền lực gây thiệt hại đến quyền và lợi ích của người dân.

**4.3. Một số nguyên nhân tồn tại, hạn chế, khó khăn để bảo vệ quyền con người trong cưỡng chế, giải phóng mặt bằng**

*Thứ nhất*, rất nhiều vụ việc cưỡng chế vi phạm pháp luật, không bảo đảm quyền của người dân trong khi thực hiện. Nguyên nhân xuất phát từ việc yếu kém trong công tác quản lý nhà nước về việc tổ chức thực hiện các biện pháp cưỡng chế THĐ. Công tác quản lý còn đùn đẩy, chống chéo, mang tính hình thức.

*Thứ hai*, nguyên nhân xuất phát từ việc áp dụng pháp luật thiếu tính khả thi do pháp luật quy định còn chưa chặt chẽ, nhiều người lợi dụng những “kẽ hở” pháp lý đó để trục lợi từ chính sách, làm giàu bất chính.

*Thứ ba*, nguyên nhân xuất phát từ sự thờ ơ trong công tác dân vận, thiếu chuyên nghiệp trong việc tuyên truyền, vận động người dân tìm hiểu về việc THĐ của Nhà nước. Từ đó, người dân sẽ không tự nguyện thực hiện theo quyết định thu hồi. Biện pháp cưỡng chế chỉ được áp dụng khi người dân đã không thực hiện theo đúng tiến độ THĐ đã được gửi thông báo đến từng người dân.

*Thứ tư*, nguyên nhân chủ yếu khiến Nhà nước phải áp dụng cưỡng chế, giải phóng mặt bằng khi THĐ của người dân là do người dân không đồng ý với chính sách bồi thường. Hoặc chính sách bồi thường không hợp lý với những thiệt hại mà người dân phải gánh chịu khi mất đi nguồn lợi có được từ đất trên mảnh đất bị thu hồi, mất tài sản gắn liền với đất. Giá đất bồi thường chưa thỏa đáng.

**5. Một số giải pháp, kiến nghị hoàn thiện pháp luật**

*Thứ nhất*, cần nhanh chóng hoàn thiện những quy định về trình tự, thủ tục cưỡng chế THĐ. Tập hợp những quy định đó thành những điều khoản cụ thể và ghi nhận trong Luật Đất đai tại phần quy định về các bước tiến hành THĐ. Đồng thời, hướng dẫn chi tiết các quy định còn thiếu tính khả thi và yếu tố pháp điển hóa chưa được quy định sẽ dẫn đến nhiều cách hiểu khác nhau. Phương pháp thứ 5 tính giá đất trong Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 cần nhân thêm 2.5 lần so với thực tế thì mới sát với giá đất thị trường. Đây chính là giá trị vô hình mà người sử dụng đất cần được hưởng khi di dời đến nơi ở mới và khắc phục việc tính giá đất bất hợp lý này để đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng khi nhà nước THĐ ở Việt Nam.

*Thứ hai*, hoàn thiện chính sách bồi thường đất sau thu hồi. Nhất là những quy định về thời hạn chi trả đầy đủ số tiền bồi thường; hoặc đưa ra những phương án bồi thường khác như hỗ trợ tái định cư, đào tạo nghề và giới thiệu việc làm cho người dân, bồi thường mức giá hợp lý để người dân ổn định, yên tâm di dời đến khu vực tái định cư, ổn định cuộc sống tại nơi ở mới.

*Thứ ba*, cần xây dựng hoàn thiện quy định về việc lấy ý kiến người dân khi thực hiện quy hoạch, kế hoạch đất đai. Cần xác định việc THĐ đó có thực sự cần thiết hay không, còn những giải pháp nào khác thay thế cho việc quy hoạch đó không. Vì vậy, việc hoàn thiện về quy trình lấy ý kiến người dân tạo tiền đề quan trọng trong việc bảo đảm quyền con người trong cưỡng chế THĐ.

*Thứ tư*, quy định rõ trách nhiệm của các cơ quan trong cưỡng chế THĐ, nhất là trong việc thanh tra, kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện cưỡng chế. Đồng thời, thường xuyên mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ các cán bộ tiếp dân và cán bộ thực hiện cưỡng chế, giải phóng mặt bằng về hiểu biết pháp luật nhằm thực hiện đúng nhiệm vụ và trách nhiệm của mình.

*Thứ năm*, cần nhanh chóng giải quyết các hạn

chế, khó khăn trong hoạt động cưỡng chế THĐ, đưa ra các giải pháp tối ưu hướng tới việc bảo vệ quyền con người trong cưỡng chế, giải phóng mặt bằng khi Nhà nước THĐ; Cụ thể tại Điều 4 bảo đảm nguyên tắc: “Đất đai thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước đại diện chủ sở hữu và thống nhất quản lý.”<sup>10</sup>”

## **6. Kết luận**

Như vậy, quyền con người là một khái niệm hình thành và phát triển cùng với sự phát triển của cả một đất nước. Vấn đề về bảo vệ quyền con người luôn được Đảng và Nhà nước đặc biệt quan tâm, nhất là trong hoạt động cưỡng chế, giải phóng mặt bằng khi Nhà nước THĐ. Hiểu đúng, hiểu đủ về các quy định pháp luật trong hoạt động THĐ là giải pháp quan trọng giúp người dân tự nguyện thực hiện giao đất, bảo đảm được quyền và lợi ích của mình ■

**(\*) Bài viết này được thực hiện trong khuôn khổ đề tài cấp Bộ: “Kiểm soát quyền lực trong thu hồi đất ở Việt Nam hiện nay”. Chủ nhiệm đề tài: Doãn Hồng Nhung năm 2021 - 2022.**

## **TÀI LIỆU TRÍCH DẪN:**

<sup>1</sup>Nguyễn Đăng Dung, Vũ Công Giao, Lê Khánh Tùng (Đồng chủ biên) (2009). *Giáo trình Lý luận và Pháp luật về Quyền con người*, Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội, tr.15.

<sup>2</sup>Doãn Hồng Nhung (2015). *Quyền con người trong lĩnh vực Tài nguyên - Môi trường với vấn đề phát triển bền vững ở Việt Nam*. Nhà xuất bản Tư pháp, Hà Nội, tr. 222.

<sup>3,9,10</sup>Quốc hội (2013). Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ban hành ngày 29/11/2013, Hà Nội.

<sup>4</sup>Diễn đàn Lập pháp (2009). *Cơ chế thu hồi đất - Gỡ khó khăn bằng cách nào?*, Truyền hình Quốc hội Việt Nam - VOV.

<sup>5,6</sup>Quốc hội (2013). Điều 16 Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ban hành ngày 29/11/2013, Hà Nội.

<sup>7</sup>Quốc hội (2013). Điều 65 Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ban hành ngày 29/11/2013, Hà Nội.

<sup>8</sup>Quốc hội (2013). Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Hà Nội;

## **TÀI LIỆU THAM KHẢO:**

1. Nguyễn Đăng Dung, Vũ Công Giao, Lê Khánh Tùng (Đồng chủ biên) (2009). *Giáo trình Lý luận và Pháp luật về Quyền con người*, Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội, Hà Nội, tr.15.

2. Chính phủ (2014). *Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ban hành ngày 15 tháng 05 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai*.

3. Chính phủ (2020). *Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ban hành ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai*.

4. Doãn Hồng Nhung (2015). *Quyền con người trong lĩnh vực Tài nguyên - Môi trường với vấn đề phát triển bền vững ở Việt Nam (sách chuyên khảo)*. NXB Tư pháp, Hà Nội, tr. 222.

5. Doãn Hồng Nhung (chủ biên), Nguyễn Lan Anh (2013). *Pháp luật về thanh tra và xử lý vi phạm pháp luật Đất đai ở Việt Nam (sách chuyên khảo)*. NXB Xây dựng, Hà Nội, tr. 126.
6. Quốc hội (2013). *Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam*, Hà Nội.
7. Quốc hội (2013). *Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ban hành ngày 29/11/2013*, Hà Nội.
8. Quốc hội (2015). *Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 ban hành ngày 24 tháng 11 năm 2015*.
9. Quốc hội (2015). *Bộ Luật Tố tụng Dân sự số 92/2015/QH13 ban hành ngày 25 tháng 11 năm 2015*.
10. Quốc hội (2015). *Luật Tố tụng hành chính số 93/2015/QH13 ban hành ngày 25 tháng 11 năm 2015*.

**Ngày nhận bài: 15/6/2021**

**Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 25/6/2021**

**Ngày chấp nhận đăng bài: 10/7/2021**

*Thông tin tác giả:*

**1. PGS. TS. GVCC DOÃN HỒNG NHUNG<sup>1</sup>**

**2. ThS. PHẠM XUÂN SƠN<sup>2</sup>**

**3. TRẦN VĂN DŨNG<sup>1</sup>**

**4. VŨ QUÝ LÂM<sup>1</sup>**

<sup>1</sup>Khoa Luật - Đại học Quốc gia Hà Nội

<sup>2</sup>Giám đốc Trung tâm giao lưu Quốc tế Hà Nội

## **PROTECTING HUMAN RIGHTS IN FORCED AND COMPULSORY ACQUISITION OF LAND**

● Senior Lecturer, Assoc.Prof. PhD. **DOAN HONG NHUNG**<sup>1</sup>

● Master. **PHAM XUAN SON**<sup>2</sup>

● **TRAN VAN DUNG**<sup>1</sup>

● **VU QUY LAM**<sup>1</sup>

<sup>1</sup> School of Law, Vietnam National University - Hanoi Campus

<sup>2</sup> Director, Hanoi International Relation Centre

### **ABSTRACT:**

Human rights in forced and compulsory acquisition of land is a matter of concern to the whole society. In forced and compulsory acquisition of land, human rights include the right to access information, the right to compensation and other supports. By analyzing provisions on forced and compulsory acquisition of land, this paper points out shortcomings of the practical implementation of these provisions. Based on the paper's findings, some solutions are proposed to better protect human rights in forced and compulsory acquisition of land.

**Keywords:** human rights, compulsory acquisition of land, clearance, land acquisition.